



Ảnh sáng

FREEDOM S1PS LOW

FYTS1PSL

Giày an toàn sáng tạo và cực kỳ thoải mái
an toàn cả về gót và độ bền

phóng thích năng lượng của bạn. Được thiết kế với độ bền vượt trội, giày này có khả năng chống thấm nước và chống trượt. Phần mũi giày an toàn được gia cố bằng thép để bảo vệ ngón chân. Giày có khả năng chống tĩnh điện (ESD) và chống cháy. Chất liệu da tổng hợp thân thiện với môi trường.

Những vật liệu cao cấp	lớp	D
lót bên trong	3D	lưới
trong	ốp	đế x
lưỡi	để g	Không dệt
ngoài	Đ	ETPU/CAO SU
u	Đứng đỡ	Nanocarbon
	Loại	S1 PS / SR, SC, ESD, CHẢO, CI, FO, nhân s
	Phạm vi kích thước	EU 35-50 / UK 3.0-14.0 / US 3.0-15.0 JPN 21.5-33.0 / KOR 230-330
ng lượng	thép	0.535 kg
ấn	hầu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



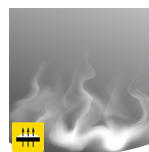
BLK



hấp thụ gót chân
Sức hấp thụ năng lượng ở gót chân giảm thiểu hoặc loại bỏ chấn thương khi đi bộ hoặc chạy trên cơ thể nặng.



Mũi giày an toàn bằng nano-carbon
Vật liệu công nghệ cao siêu nhẹ, không nóng và không gây dị ứng.



Phần trên thoáng khí
Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ để bạn thoải mái hơn.

**SAFETY
JOGGER**
WORKS

**HEAD-TO-TOE
PROTECTION**



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.

**ENGINEERED
IN EUROPE**

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n:
Biên tập, lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp, hạ

Môi trường:
rủi ro môi trường, Bề mặt cứng

Các hướng dẫn bảo trì:
giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách sử dụng các sản phẩm chăm sóc giày.

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	Đã thử nghiệm	EN ISO 20345
Nhấn vào đây để tải xuống			
Top: khả năng chống nước	mm/cm/g	32.71	0.8
Top: độ bền	mm/cm2	262	15
Điểm bên trong			
Điểm bên trong: độ bền	mm/cm/g	37.07	2
Điểm bên trong: độ bền	mm/cm2	297	20
Điểm bên ngoài			
Điểm bên ngoài: độ bền	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
Điểm bên ngoài: độ bền			
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	114	150
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	0.47	0.31
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	0.45	0.36
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	0.35	0.19
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	0.32	0.22
Điểm bên ngoài: độ bền	megaohm	42.6	0.1 - 1000
Điểm bên ngoài: độ bền	megaohm	20	0.1 - 100
Điểm bên ngoài: độ bền	J	33	20
Điểm bên ngoài: độ bền			
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	N/A	N/A
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	N/A	N/A
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	16.5	14
Điểm bên ngoài: độ bền	mm	23.0	14

Kích thước thép: 42

Chú ý: Sản phẩm này đã được chứng nhận bởi nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản.



HEAD-TO-TOE PROTECTION



Proudly ranked in the top 1% by EcoVadis for sustainability.

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com